

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
T PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2022/HNGĐ-ST

Ngày 24-8-2022

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con .
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, T PHỐ HẢI PHÒNG

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Bích Ngọc

Ông Nguyễn Văn Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân T phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 52/2022/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2022 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 431/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Khoa Hương G; nơi cư trú: Tổ 3, số 17/24/51 P, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, T phố Hải Phòng;

- *Bị đơn:* Anh Phạm Tuấn T; nơi đăng ký thường trú: Gác 2, số 146 Q, phường P, quận Hồng Bàng, T phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 18c/23/409 M, phường D, quận Lê Chân, T phố Hải Phòng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 01/4/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án, nguyên đơn là chị Khoa Hương G trình bày:

Chị Khoa Hương G và anh Phạm Tuấn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện từ năm 2018, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, quận Lê Chân, Hải Phòng ngày 03/01/2018. Đến nay có 01 con chung.

Quá trình chung sống: Vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn từ năm 2020. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, cách sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Từ năm 2020 đến nay hai bên sống ly thân. Nay mâu thuẫn đã trầm trọng không còn khả năng đoàn tụ chị G đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn anh T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Phương T, sinh ngày 25/06/2018. Ly hôn chị G đề nghị Tòa án giải quyết giao con cho chị trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con thành niên. Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung.

Quá trình giải quyết vụ án anh T vắng mặt không có lý do dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần.

Tại Biên bản làm việc với đại diện gia đình hai bên nguyên đơn và bị đơn đều xác nhận quá trình chung sống vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn nên hiện hai bên đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai về mọi mặt; về con chung: Vợ chồng có 01 con chung, gia đình anh T cũng nhất trí giao con cho chị G nuôi dưỡng đến khi con thành niên; về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung.

Kiểm sát viên tham gia phát biểu ý kiến tại phiên tòa: Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định về trình tự thủ tục về pháp luật tố tụng tại phiên tòa; nguyên đơn chấp hành đúng các quy định về tố tụng; bị đơn không chấp hành các quy định về tố tụng.

Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Khoa Hương G và anh Phạm Tuấn T kết hôn trên cơ sở hai bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, quận Lê Chân, T phố Hải Phòng nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống hai bên nảy sinh mâu thuẫn và đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay cho thấy mâu thuẫn hai bên đã trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu của chị G, giải quyết cho chị được ly hôn anh Phạm Tuấn T.

Về con chung: Chị G và anh T có một con chung là Phạm Phương T, sinh ngày 25/06/2018. Hiện cháu T đang sống với mẹ. Gia đình anh T cũng có quan điểm giao con cho chị G nuôi. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị G, giao con chung cho chị G trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con T niên hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên không xem xét.

Về án phí: Chị G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Đây là vụ án tranh chấp ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự; theo đơn khởi kiện, trình bày của đương sự và xác minh của Tòa án thể hiện: Anh Phạm Tuấn T, sinh năm 1995; nơi đăng ký thường trú: Gác 2, số 146 Q, phường P, quận H, T phố Hải Phòng; hiện đang ăn ở, sinh hoạt tại số 18c/23/409 M, phường D, quận Lê Chân, T phố Hải Phòng. Căn cứ các điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án khởi kiện xin ly hôn giữa nguyên đơn là chị Khoa Hương G và bị đơn là anh Phạm Tuấn T thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, T phố Hải Phòng.

[2] Tại phiên tòa, anh Phạm Tuấn T vắng mặt không có lý do lần thứ hai. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Khoa Hương G và anh Phạm Tuấn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện từ năm 2018 và thực hiện việc đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, quận Lê Chân, T phố Hải Phòng ngày 03/01/2018 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

[4] Quá trình chung sống hai bên nảy sinh nhiều mâu thuẫn do hai bên bất đồng quan điểm sống, cách sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Qua xác minh tại gia đình, nơi cư trú của anh T cho thấy hai bên đã sống ly thân từ đầu năm 2020 đến nay, anh T hiện đang sống cùng bố mẹ anh T, chị G về sống cùng bố mẹ chị G, quan hệ vợ chồng trên thực tế đã không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Bởi vậy chị G yêu cầu được ly hôn anh T là phù hợp với thực tế, cần được chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[5] Về con chung: Chị G và anh T có một con chung là Phạm Phương T, sinh ngày 25/06/2018. Hiện cháu đang sống với mẹ. Chị G đề nghị Tòa án giao con cho chị nuôi đến khi con T niên. Gia đình anh T cũng có quan điểm giao con cho chị G nuôi. Quá trình giải quyết vụ án, anh T đã nhận được các thông báo của Tòa án nhưng không có ý kiến gì về vấn đề con chung. Do vậy, cần

chấp nhận yêu cầu của chị G, giao con chung cho chị G trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con T niên hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật là phù hợp.

[6] Về tài sản chung: Nguyên đơn trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí: Chị Khoa Hương G phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Khoa Hương G được ly hôn anh Phạm Tuấn T.

- Về con chung: Giao con chung là Phạm Phương T, sinh ngày 25/06/2018 cho chị Khoa Hương G trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con T niên hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Khoa Hương G phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị G đã nộp đủ số tiền án phí là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005276 ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Lê Chân;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS Q.Lê Chân;
- UBND p. V, Lê Chân, HP (GCNKH số 02 ngày 03/01/2018);
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thùy Linh